

Mã số, tên học phần tổng tín chỉ:

GIÁO DỤC SUỐT ĐỜI

Số TC (ĐVHT): 03 Cấu trúc: LT: 03 TN: 0 TH:
06 TL

Tên tiếng Anh: LIFELONG EDUCATION

Bộ môn phụ trách: Trung tâm đào tạo sau đại học

1. Mô tả học phần:

Vai trò, vị trí học phần

Học phần *Giáo dục suốt đời* thuộc khối kiến thức cơ sở ngành và là môn học tự chọn trong chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Giáo dục học.

Kiến thức sẽ trang bị cho học viên:

Môn học đề cập vai trò của học tập suốt đời trong xã hội trí thức bằng việc tìm hiểu, phân tích các khái niệm và nguyên lý căn bản của giáo dục suốt đời.

Người học có cơ hội tìm hiểu các triết lý giáo dục căn bản hình thành chính sách và biện pháp giáo dục ở một số quốc gia có hệ thống giáo dục tiên tiến.

Quan hệ với các học phần khác trong chương trình đào tạo:

- Các môn học tiên quyết: Lý luận giáo dục
- Các môn học trước: Không

2. Mục tiêu học phần:

Sau khi học xong học phần này người học có khả năng:

- Trình bày được các khái niệm, thuật ngữ, và nguyên lý giáo dục suốt đời
- Tiếp cận các mô hình phát triển giáo dục suốt đời ở một số quốc gia
- Tìm hiểu và phân tích vai trò của giáo dục suốt đời trong bối cảnh kinh tế, xã hội của Việt Nam
- Nhận biết nội dung trọng tâm của chính sách giáo dục suốt đời của Việt Nam
- Hình thành năng lực để nghiên cứu và làm việc trong lĩnh vực giáo dục suốt đời.

3. Nội dung học phần:

Đề mục	Nội dung	Thời lượng (Số tiết)	Hình thức tổ chức dạy học			Ghi chú
			Lý thuyết	Thí nghiệm	Khác (bài tập, seminar)	
	Chương 1	8	6		2	

<p>Giáo dục suốt đời: triết lý giáo dục, và chính sách giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu sự phát triển của thuật ngữ và khái niệm liên quan. - Vai trò của nhà nước trong giáo dục - Học tập suốt đời trong bối cảnh kinh tế trí thức và tác động toàn cầu hóa. <p>Chương 2 Nguyên lý giáo dục suốt đời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên lý giáo dục và nguyên lý giáo dục suốt đời. - Vốn con người và học tập suốt đời <p>Chương 3 Mô hình phát triển giáo dục suốt đời và kinh nghiệm xây dựng nội dung giáo dục suốt đời của thế giới</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô hình EU, Anh, Canada, Úc, Hàn Quốc, Singapore, Thái Lan, Đan Mạch. - Xây dựng trọng tâm giáo dục suốt đời ở Việt Nam <p>Chương 4 Tổ chức môi trường học tập cho người trưởng thành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân và cơ hội học tập suốt đời - Cơ sở tâm lý độ tuổi, giới tính, ngành nghề và phương pháp học tập của người trưởng thành. - Kỹ năng tổ chức môi trường học tập cho người trưởng thành. <p>Chương 5 Đào tạo kỹ năng và năng lực trong thời đại học tập suốt đời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng và năng lực nòng cốt - Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp 	<p>8</p> <p>8</p> <p>8</p> <p>8</p> <p>8</p>	<p>6</p>	<p>2</p> <p>8</p> <p>4</p> <p>4</p>		
<p>Tiểu luận cuối khóa</p>	<p>5</p>		<p>5</p>		

<p>Tiểu luận là một bài viết gốc (chưa được trình bày hoặc đăng tải ở bất kỳ đâu). Tiểu luận không dài quá 10 trang A4, thể hiện khả năng vận dụng kiến thức của môn học để giải quyết một vấn đề cụ thể của lãnh vực học tập suốt đời trong bối cảnh Việt Nam.</p>						
---	--	--	--	--	--	--

4. Phần tài liệu tham khảo:

a. Tài liệu học tập chính

b. Tài liệu tham khảo

- Atkin, C. (2000) Lifelong learning – attitudes to practice in the rural context: a study using Bourdieu’s perspective of habitus. *International Journal of Lifelong Education*. May-June 2000. Nottingham.
- Department for Education and Employment (1998) *The Learning Age: A renaissance for a new Britain*, London.
- Faure, E. (1973) *Learning to Be*, Paris: UNESCO.
- Halsey, A.H. (Editor) (2000). *Education, Culture, Economy, Society*, Oxford University Press.
- Huddleton, P and Unwin, L. (1997) *Teaching and Learning in Further Education. Diversity and Change*. London: Routledge.
- Keegan, D. (2000) *Distance Training, Taking Stock at a Time of Change*. London: Routledge Falmer.
- Reeve, F. and Gallacher, J. (2001) *Work-based Learning: the Implications for Higher Education and for Supporting Informal Learning in the Workplace*. Open University.
- Walters S. (2000) Globalization, Adult Education, and Development. In Stromquist, N. and Monkman, K. (2000) *Globalization and Education*. Maryland: R&L Publication.
- Yeaxlee, B. (1921) *An Educated Nation*, Oxford: Oxford University Press.
- Yeaxlee, B. (1929) *Lifelong Education*, London: Cassell.

5. Phương pháp đánh giá học phần:

- Thang điểm: 10

- Nội dung đánh giá:

STT	Nội dung	Tỉ lệ (%)
1	Báo cáo tại lớp	40
2	Tiểu luận	60
Tổng		100

Thủ trưởng cơ sở thẩm định chương

trình đào tạo

(Ký tên, đóng dấu)

Thủ trưởng cơ sở đào tạo đề nghị

cho phép đào tạo

(Ký tên, đóng dấu)